

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 14/2009/TTLT-BCT-BTC NGÀY 23 THÁNG 6 NĂM 2009 CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG VÀ BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN VIỆC CẤP CHỨNG NHẬN VÀ THỦ TỤC NHẬP KHẨU, XUẤT KHẨU KIM CƯƠNG THÔ NHẪM THỰC THI CÁC QUY ĐỊNH CỦA QUY CHẾ CHỨNG NHẬN QUY TRÌNH KIMBERLEY

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung điều 3 Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quy chế chứng nhận Quy trình Kimberley đối với kim cương thô được ký kết vào ngày 05 tháng 11 năm 2002 tại Interlaken, Thụy Sĩ;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông cáo số PK_P/006/05/2011 ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Chủ tịch Quy chế chứng nhận Quy trình Kimberley về việc công nhận Vương quốc Swaziland là thành viên của Quy chế chứng nhận Quy trình Kimberley;

Thực hiện chỉ thị số 1600/2002/CT-QHQT-VPCP ngày 13 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc Việt Nam tham gia Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu kim cương thô;

Căn cứ Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 1010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính hướng dẫn việc cấp chứng nhận và thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu kim cương thô nhằm thực thi các quy định của Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC) như sau:

Điều 1. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 12, mục II như sau:

Một (01) bản sao Giấy chứng nhận KP do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp (bản sao này có chữ ký và đóng dấu xác nhận sao y bản chính của người đứng đầu hoặc người được uỷ quyền của thương nhân đồng thời có kèm bản chính để đối chiếu).

Điều 2. Sửa đổi khoản 1 Điều 14, mục III như sau:

1. Đối với thương nhân

Thương nhân khi làm thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận KP đối với các lô hàng kim cương thô xuất khẩu phải nộp cho Phòng quản lý xuất nhập khẩu những giấy tờ sau:

- a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận KP. Trong đơn thương nhân cam kết kim cương thô xuất khẩu không phải là kim cương xung đột (bản chính có chữ ký và đóng dấu của người đứng đầu hoặc người được uỷ quyền của của thương nhân);
- b) Bản khai hoàn chỉnh Giấy chứng nhận KP theo hướng dẫn tại Phụ lục VII gồm một (01) bản gốc và ba (03) bản sao;
- c) Giấy chứng nhận KP do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp đã được Phòng quản lý xuất nhập khẩu xác nhận nhập khẩu;
- d) Hoá đơn thương mại (bản sao có chữ ký và đóng dấu xác nhận sao y bản chính của người đứng đầu hoặc người được uỷ quyền của thương nhân đồng thời có kèm bản chính để đối chiếu);
- đ) Phiếu đóng gói (bản sao có chữ ký và đóng dấu xác nhận sao y bản chính của người đứng đầu hoặc người được uỷ quyền của thương nhân đồng thời có kèm bản chính để đối chiếu);
- e) Hợp đồng gia công và định mức gia công đã đăng ký với cơ quan Hải quan (bản sao có chữ ký và đóng dấu xác nhận sao y bản chính của người đứng đầu hoặc người được uỷ quyền của thương nhân đồng thời có kèm bản chính để đối chiếu).

Điều 3. Bổ sung Điều 15a vào sau Điều 15 như sau:

“Điều 15a. Nộp tờ khai hải quan và vận tải đơn

1. Thương nhân phải nộp cho Phòng quản lý xuất nhập khẩu tờ khai hải quan xuất khẩu đã hoàn thành thủ tục hải quan và vận tải đơn hoặc các chứng từ vận tải tương đương (bản sao có chữ ký và đóng dấu xác nhận sao y bản chính của người đứng đầu hoặc người được uỷ quyền của thương nhân đồng thời có kèm bản chính để đối chiếu) trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục hải quan cho lô hàng kim cương thô xuất khẩu.

2. Trong trường hợp thương nhân vi phạm quy định của khoản 1 Điều này, Phòng Quản lý xuất nhập khẩu xem xét tạm ngừng cấp Giấy chứng nhận KP cho các lô hàng xuất khẩu tiếp theo của thương nhân. Đồng thời, Bộ Công Thương sẽ gửi công văn thông báo tới cơ quan Hải quan về vi phạm của thương nhân để cơ quan Hải quan xem xét tạm ngừng làm thủ tục hải quan cho các lô hàng xuất khẩu hoặc nhập khẩu kim cương thô tiếp theo của thương nhân”.

Điều 4. Bổ sung danh sách các nước thành viên của Quy chế chứng nhận Quy trình Kimberley quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC như sau:

Số thứ tự: 49, tên nước thành viên: Swaziland, chữ viết tắt: SZ

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2012.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỨ TRƯỞNG

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Nguyễn Thành Biên

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cục kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Công Thương;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Tài chính;
- Phòng QLXNK khu vực Hà Nội, Phòng QLXNK khu vực TP. Hồ Chí Minh;
- Vụ Pháp chế Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, XNK (Bộ Công Thương) (15),
VT, TCHQ (Bộ Tài chính) (15).